

Bản án số: 36/2021/HS-PT
Ngày 11/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Toàn Nghĩa.

Các Thẩm phán: bà Nguyễn Thị Thanh Bình, bà Nguyễn Thị Lan Anh.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Quỳnh - Thư ký TAND tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2021/TLPT-HS ngày 01 tháng 3 năm 2021 đối với các bị cáo Ngô Văn N, Vũ Tiến D do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 04/2021/HSST ngày 20/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Bị cáo kháng cáo:

1. Ngô Văn N, sinh ngày 20/11/2002 tại Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn H, xã S, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Ngô Văn C và bà Nguyễn Thị Q.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt từ ngày 31/3/2020 đến ngày 15/5/2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Vũ Tiến D, sinh ngày 07/9/2002 tại Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn B, xã H1, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Vũ Chí C1 và bà Nguyễn Thị M.

Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt từ ngày 31/3/2020 đến ngày 15/5/2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Trong vụ án này còn có 26 bị cáo khác không kháng cáo và 2 bị cáo rút kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 29/3/2020, Nguyễn Đức Đ, Đinh Bá Đ1, Bùi Công T, Ngô Văn N,

Nguyễn Đình T1 và Nguyễn Văn K đi 3 xe máy chở nhau đi đến khu vực Chợ P xã D1 chơi thì bị 1 nhóm thanh niên đi xe mô tô đuổi đánh. Cả nhóm điều khiển xe mô tô bỏ chạy. Xe do Đ điều khiển chở Đ1 bị hỏng nên phải bỏ xe chạy xuống ruộng, khi quay lại lấy xe thì xe đã bị đập nát. Sau đó 6 người đi về và cho rằng nhóm người đuổi đánh là thanh niên xã T3 nên N nói về việc đánh lại nhóm thanh niên đó nhưng Đ và mọi người nói là không đủ người để đánh. N nói sẽ gọi thêm người là bạn của N thì tất cả đều đồng ý.

Khoảng 11 giờ ngày 30/3/2020, Đ, Đ1, T, K, T1 đang câu cá ở Sông D2 khu vực gần ngã ba xã T2 thì N đến. Tất cả nhắc lại chuyện bị đánh ngày 29/3/2020 và nhất trí rủ thêm người đi đánh nhau với thanh niên xã T3 vào tối ngày 30/3/2020. Sau đó N đi về, khoảng 17 giờ cùng ngày N chở 1 bó hung khí gồm tuýp sắt và dao bầu hàn với tuýp sắt đến cất giấu ở vệ đường cách nhà Đ khoảng 50m, rồi N dùng điện thoại nhắn tin cho bạn là Đào Xuân D3 và Đoàn Hữu Q1 rủ đi đánh nhau với nhóm thanh niên xã T3.

Sau khi nhận được thông tin của N thì D3 dùng điện thoại nhắn tin rủ Vũ Tiến D, Trần Văn K1, Phạm Xuân B1 cùng đi đánh nhau với nhóm thanh niên xã T3 và hẹn gặp nhau ở ngã ba Chợ P, xã D1.

Nhận lời của D3 rủ đi đánh nhau, D điện thoại rủ Bùi Văn Đ2 đi đánh nhau và hỏi mượn hung khí là thanh phớ, Đ2 đồng ý và rủ thêm Nguyễn Công G, Vũ Trọng H2 đi đánh nhau cùng với D. Sau khi rủ Đ2 xong thì D đi dự sinh nhật tại nhà Nguyễn Hồng A. Sau đó D đi gặp Bùi Văn Đ2 để lấy thanh tuýp hàn dao bầu rồi quay lại nhà A rủ Vũ Phúc L, Nguyễn Tiến D, Nguyễn Xuân Đ3, Hà Văn D5, Bùi Văn K1, Bùi Quang T4 đang sự sinh nhật ở đó đi đánh nhau. Tất cả đồng ý đi rồi 8 người đi 3 xe mô tô đến khu vực chùa B1 xã H1 gặp nhóm của Đ2, H2, G. Tại đây Bùi Văn Đ2 đưa cho D 1 thanh tuýp sắt. Sau đó D dẫn 10 người đi 4 xe mô tô đến điểm hẹn gặp D3.

Khoảng 20 giờ cùng ngày N gọi điện cho Đào Xuân D3, Đoàn Hữu Q1 để nhắc lại việc đi đánh nhau. Lúc này, D3 và Q1 đang ngồi uống nước với Hà Minh H3 và Nguyễn Tiến T5 nên D3 rủ H3 và T5 cùng đi trên 2 xe mô tô đến khu vực ngã ba Thái Giang gần cầu V gặp nhóm của N, Đ, Đ1, T1, K, T. Tất cả cầm hung khí do N chuẩn bị trước rồi đi trên 5 xe mô tô đến tụ tập tại đoạn đường đất gần cầu Sắt thuộc xã T3. Sau đó, D3 đi ra ngã ba Chợ P đón nhóm bạn mà D3 đã hẹn.

Sau khi tụ tập đông đủ, mọi người chia nhau hung khí. N và K1 điều khiển xe mô tô đi thăm dò trước, ít phút sau quay về thông báo cho mọi người biết là không gặp thanh niên xã T3 nào khả nghi ở đường. Sau đó cả nhóm nói với nhau khi đi vào trong xã T3 đánh nhau, “không ai được xé lẻ, không ai được tách đoàn vì tách đoàn sẽ bị nhóm Thái Phúc bắt và đánh”. Mọi người nói xong thì N một mình điều khiển xe mô tô Dream cầm theo 1 tuýp sắt hàn dao bầu. T1 điều khiển xe mô tô Exciter chở Đ cầm 1 tuýp sắt hàn dao bầu và K cầm theo 1 tuýp sắt. Đ1 điều khiển xe mô tô Wave cài 1 thanh đao chở T cầm 1 thanh tuýp sắt gắn dao bầu.

H3 điều khiển xe mô tô Jupiter chở Q1 cầm tuýp sắt gắn dao bầu. T5 điều khiển xe mô tô Dream cầm 1 tuýp sắt hàn dao bầu. B1 điều khiển xe mô tô Wave chở D3 cầm tuýp sắt hàn dao bầu. K1 điều khiển xe mô tô Winner cầm một thanh đao. A điều khiển xe mô tô Wave chở D cầm 1 tuýp sắt. L điều khiển xe mô tô Wave chở T4 và D cầm tuýp sắt hàn dao bầu. Nguyễn Xuân Đ2 điều khiển xe mô tô Wave chở K1 và D5 cầm theo phớt. G điều khiển xe mô tô Wave chở H2 và Bùi Văn Đ2 cầm theo tuýp sắt. Tất cả đi vào thôn P1, xã T3 để đánh nhau.

Khoảng 19 giờ ngày 30/3/2020, tại nhà Tăng Văn Q2 ở xã T3 có Q2, Phạm Hà Anh Đ4, Phạm Đức H3, Phạm Hồng T6, Phạm Văn D6, Nguyễn Văn M1, Hoàng Phi H4, Hoàng Phi H5, Lương Văn H6, Phạm Kiên C2, Nguyễn Anh T7, Tăng Minh T8 đang tụ tập ăn cơm thì Vũ Đức T9 đi đến nói: “Cẩn thận đấy, chúng nó xuống đánh đấy”, rồi T9 đi về. Sau khi nghe T9 nói thì Q2 bảo mọi người chuẩn bị gạch đưa lên mái và cùng với H6, Huy đi ra ngõ nhặt gạch đưa lên mái nhà để phòng bị cho việc đánh nhau, sau đó cả nhóm tiếp tục ăn. H4 nói đi mua thêm đồ ăn đồng thời thăm dò tình hình, khi H4 đi thì gặp nhóm của D3, N nên H4 quay xe chạy về ngõ nhà Q2 hô hoán cho mọi người biết. Thấy người thanh niên quay xe bỏ chạy, nhóm của N, D3 hô hoán và chửi “Đ. mẹ nó kia kia, đuổi theo nó” rồi cả nhóm hô hào, rú ga phóng xe máy đuổi theo, khi đuổi dùng hung khí rê xuống đường để đe dọa nhóm Thái Phúc. Khi đuổi vào cuối ngõ thì nhóm của N và D3 bị Huy, Q2 đứng trên mái nhà cầm gạch ném xuống và toàn bộ số người trong nhà Q2 lao ra đầu ngõ nhặt gạch ném về nhóm N, D3. Thấy bị đánh bất ngờ nên nhóm của N, D3 cũng nhặt gạch ném trả và dùng hung khí mang theo phóng vào nhóm Thái Phúc. Hai nhóm đuổi đánh, chửi nhau hỗn loạn tại khu vực thôn P1 kéo dài khoảng 71m, nhóm của N, D3 bỏ chạy tán loạn vút lại hiện trường 6 xe mô tô và nhiều loại hung khí, thấy nhóm của N và D3 bỏ chạy hết thì nhóm Thái Phúc nhặt hung khí tại hiện trường mang về nhà Q2 cất giấu và phòng thủ nếu nhóm của N, D3 quay lại.

Hậu quả: K1 bị gạch ném trúng gây thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 7% bốn xe mô tô bị ném vỡ hỏng phần nhựa, tổng thiệt hại về tài sản là 1.030.000 đồng.

Bản án sơ thẩm số 04/2021/HSST ngày 20/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy đã quyết định:

- Các bị cáo Ngô Văn N, Vũ Tiến D và 28 bị cáo khác phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 38; Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Ngô Văn N 2 năm 6 tháng tù được trừ đi thời gian tạm giam, tạm giữ 1 tháng 16 ngày. Bị cáo còn phải chấp hành 2 năm 4 tháng 14 ngày. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 38; Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Vũ Tiến D 2 năm tù được trừ đi thời gian tạm giam, tạm giữ 1 tháng 16 ngày. Bị cáo còn phải chấp hành 1 năm 10 tháng 14 ngày. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên phạt 28 bị cáo khác mức hình phạt từ 1 năm 3 tháng đến 2 năm 6 tháng tù, bị cáo Đ1 và Đ bị phạt tù giam, các bị cáo khác cho hưởng án treo, tuyên nghĩa vụ án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 21, 25, 26/01/2021 các bị cáo Vũ Tiến D, Nguyễn Đức Đ, Đinh Bá Đ1, Ngô Văn N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Ngày 27/4 và ngày 29/4/2021, Đinh Bá Đ1 và Nguyễn Đức Đ có đơn xin rút kháng cáo. Tòa án đã ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án đối với 2 bị cáo này.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Ngô Văn N, Vũ Tiến D vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thái độ ăn năn hối cải, trình bày do mới lớn nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng án treo để các bị cáo tự sửa chữa lỗi lầm sớm trở thành người có ích cho xã hội.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo kháng cáo, xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như nội dung kháng cáo của các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các bị cáo không tranh luận. Nói lời sau cùng, bị cáo D đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo N đề nghị Tòa giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

[1] Xét tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của các bị cáo làm và gửi đến Tòa án trong thời hạn luật định là hợp lệ, nên được xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo Ngô Văn N, Vũ Tiến D:

Lời khai nhận của các bị cáo N, D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các nhân chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ để xác định:

Khoảng 20 giờ, ngày 30/3/2020, tại thôn P1, xã T3, 30 bị cáo gồm: Ngô Văn N, Đào Xuân D3, Vũ Tiến D, Trần Văn K1, Nguyễn Đình T1, Nguyễn Văn K, Bùi

Công T, Nguyễn Đức Đ, Đinh Bá Đ1, Đoàn Hữu Q1, Nguyễn Tiến D, Vũ Phúc L, Nguyễn Hồng A, Bùi Quang T4, Hà Minh H3, Nguyễn Tiến T5, Hà Văn D5, Bùi Tuấn Kiệt, Nguyễn Xuân Đ3, Phạm Xuân B1, Phạm Văn D6, Phạm Hà Anh Đ4, Lương Văn H6, Hoàng Phi H4, Phạm Kiên C2, Nguyễn Anh T7, Hoàng Phi H5, Tăng Minh T8, Phạm Hồng T6, Nguyễn Văn M1 đã có hành vi đi xe mô tô rú ga, hò hét và dùng hung khí gồm dao, kiếm, tuýp sắt, gạch, cục bê tông đuổi đánh nhau hỗn loạn gây mất trật tự tại nơi công cộng, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn, xã hội. Do đó án sơ thẩm đã tuyên các bị Ngô Văn N, Vũ Tiến D cùng 28 bị cáo nêu trên phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, quá trình phạm tội không có sự phân công vai trò, câu kết chặt chẽ với nhau.

Ngô Văn N là người khởi xướng, chuẩn bị hung khí và chủ động rủ rê, lôi kéo Đào Xuân D3, Đoàn Hữu Q1 để gọi thêm nhiều người khác đi đánh nhau, đồng thời tích cực thực hiện hành vi phạm tội nên giữ vai trò chính. Vũ Tiến D là người rủ rê lôi kéo nhiều người, chuẩn bị hung khí và tham gia tích cực nên giữ vai trò thứ 3 trong vụ án.

Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Vũ Tiến D có ông là người có công với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, án sơ thẩm đánh giá vai trò, vị trí của các bị cáo như trên và xử phạt bị cáo N 2 năm 6 tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật. Quá trình xét xử phúc thẩm bị cáo N không có tài liệu chứng cứ mới làm căn cứ xét giảm nhẹ hình phạt do vậy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo N.

Đối với Vũ Tiến D khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo chưa đủ 18 tuổi (17 tuổi 6 tháng 23 ngày) đây là tình tiết giảm nhẹ đối với người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại điều 91 Bộ luật hình sự. D có hành vi rủ rê người dưới 18 tuổi phạm tội, song khi thực hiện hành vi này, D chưa đủ 18 tuổi nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội*” quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Án sơ thẩm xác định đây là tình tiết tăng nặng bị cáo D phải chịu là không đúng. Bản thân bị cáo D cũng bị Đào Xuân D3 (đã trên 18 tuổi) rủ rê, lôi kéo phạm tội. Án sơ thẩm phạt D 2 năm tù giam là quá N khắc, không tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo. Vì vậy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Tiến D; Giữ nguyên mức hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo là thỏa đáng.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo N không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Kháng cáo của bị cáo D được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị, từ ngày ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án đối với các bị cáo rút kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Tiến D; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 04/2021/HSST ngày 20/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình về hình phạt đối với bị cáo D.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Văn N, giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo N.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 38; Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ngô Văn N 2 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù được trừ đi thời gian tạm giam, tạm giữ 1 tháng 16 ngày. Bị cáo còn phải chấp hành 2 năm 4 tháng 14 ngày tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 91; Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Vũ Tiến D 2 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 4 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 11/5/2021 về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

Giao bị cáo Vũ Tiến D cho Chính quyền xã Hòa An, huyện Thái Thụy giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách . Trong thời gian thử thách , người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

[2] Về án phí phúc thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Ngô Văn N phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Vũ Tiến D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị, từ ngày đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án đối với các bị cáo rút kháng cáo.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 11/5/2021.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án, Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, TB
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Lưu Toàn Nghĩa